

UBND THÀNH PHỐ
PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỔ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI ĐỀ
ÁN PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG
DỮ LIỆU DÂN CƯ, ĐỊNH DANH
VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ

Số: 255 /BC-TCTĐA06

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phan Rang – Tháp Chàm, ngày 24 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn thành phố Quý II năm 2024

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI

1. UBND thành phố và Tổ công tác Đề án 06 thành phố

Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 26/02/2024 của UBND thành phố về triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn thành phố năm 2024; Công văn số 1350/UBND-CA ngày 23/3/2024 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 193/KH-UBND ngày 09/4/2024 về triển khai thực hiện Chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn thành phố.

UBND thành phố, Tổ công tác Đề án 06 thành phố đã ban hành các văn bản triển khai, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 và chuyển đổi số: Công văn số 1350/UBND-CA ngày 23/3/2024 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 2031/UBND-CA ngày 23/4/2024 về việc đẩy mạnh triển khai, thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 2396/UBND-CA ngày 13/5/2024 về tuyên truyền và tham gia cuộc thi tìm hiểu pháp luật về căn cước, định danh và xác thực điện tử; Công văn số 2480/UBND-CA ngày 16/5/2024 về việc tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật thông tin trong thực hiện Đề án 06; Công văn số 2716/UBND-CA ngày 27/5/2024 về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật cư trú; Công văn số 2735/UBND-CA ngày 28/5/2024 về triển khai thực hiện Thông báo số 204/TB-VPCP ngày 08/5/2024 của Văn phòng Chính phủ.

2. Công an thành phố - Cơ quan thường trực Tổ công tác Đề án 06 thành phố

- Công an thành phố đã ban hành văn bản chỉ đạo các đơn vị thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 và Chuyển đổi số, cụ thể: Kế hoạch số 663/KH-CATP-QLHC ngày 13/3/2024 về kiểm tra khảo sát công tác tàng trữ hồ sơ cư trú, số hóa hồ sơ cư trú; đăng ký quản lý cư trú; cấp CCCD, ĐDDT; thu thập, cập nhật làm sạch dữ liệu dân cư; Công văn số 685/CATP-QLHC ngày 15/3/2024 về việc cập nhật lịch sử thông tin cư trú và cấp CCCD cho học sinh chuẩn bị tham gia các kỳ thi tốt nghiệp

năm 2024; Công văn số 691/CATP-QLHC ngày 15/3/2024 về việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền các dịch vụ, tiện ích của ứng dụng VNeID; Công văn số 696/CATP-QLHC ngày 15/3/2024 về việc cấp CCCD cho học sinh trong độ tuổi trên địa bàn thành phố; Kế hoạch số 952/KH-CATP(TM) ngày 29/3/2024 về số hóa hồ sơ, tài liệu trong Công an thành phố năm 2024; Kế hoạch số 989/KH-CATP-QLHC ngày 02/4/2024 về triển khai thực hiện Đề án 06 trong Công an thành phố năm 2024; Kế hoạch số 1171/KH-CATP ngày 19/4/2024 về việc triển khai các hạng mục thực hiện Luật Căn cước; Công văn số 1196/CATP-QLHC ngày 22/4/2024 về rà soát đánh giá nhu cầu và thực hiện đăng ký khai thác sử dụng các trường thông tin Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Kế hoạch số 1213/KH-CATP ngày 23/4/2024 về việc tuyên truyền Luật Căn cước, Nghị định về định danh và xác thực điện tử và các văn bản hướng dẫn thi hành; Công văn số 1272/CATP-QLHC ngày 03/5/2024 về việc đẩy mạnh công tác làm sạch dữ liệu về dân cư; Công văn số 1324/CATP-QLHC ngày 08/5/2024 về tham gia góp ý dự thảo quy chuẩn kỹ thuật về dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu quốc gia; Công văn số 1430/CATP-QLHC ngày 15/5/2024 về rà soát lập danh sách các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn chưa thực hiện thông báo lưu trú trên phần mềm ASM; Công văn số 1460/CATP-QLHC ngày 17/5/2024 về việc đôn đốc nhắc nhở trong công tác làm sạch dữ liệu dân cư.

- Công an thành phố phối hợp các Phòng, ban, ngành và UBND các phường, xã trong cải cách hành chính, triển khai dịch vụ công trực tuyến, công tác tuyên truyền, triển khai Luật Căn cước năm 2023 có hiệu lực từ ngày 01/7/2024, công tác kết nối, chia sẻ, làm sạch dữ liệu công dân.

3. Các Phòng, ban, ngành và UBND các phường, xã

Thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố và các Sở, ngành cấp tỉnh, các Phòng, ban, ngành và UBND các phường, xã đã chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao, cụ thể:

- Triển khai thực hiện Quyết định số 1031/QĐ-UBND ngày 03/8/2023 của UBND tỉnh về ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ, Quyết định số 480/QĐ-UBND ngày 30/4/2024 của UBND tỉnh về Ban hành bổ sung Danh mục Dịch vụ công trực tuyến toàn trình thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận. Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng cao tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận và giải quyết trên cổng dịch vụ công trực tuyến.

- Triển khai cập nhật, bổ sung thông tin công dân trên cơ sở dữ liệu chuyên ngành đang khai thác xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Phối hợp thực hiện chi trả chế độ chính sách trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt cho các đối tượng bảo trợ xã hội, người có công trên địa bàn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, ứng dụng các nền tảng số trong cải cách hành chính tạo ra một môi trường hành chính lành mạnh và thuận lợi cho người dân, góp phần vào sự phát triển bền vững của địa phương.

- Các cơ quan, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể thường xuyên quán triệt sâu rộng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức các văn bản triển khai thực hiện Đề án 06, thực hiện cài đặt tài khoản định danh điện tử cho 100% cán bộ, công chức của đơn vị.

II. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Kết quả công tác tuyên truyền

Thực hiện công tác tuyên truyền về các tiện ích của tài khoản định danh điện tử, Cổng dịch vụ công trực tuyến, phổ biến những điểm mới của Luật Căn cước năm 2023 có hiệu lực từ 01/7/2024 tập trung vào các điểm mới của Luật Căn cước năm 2023: 06 tin, bài trên trang mạng xã hội (Zalo, Facebook,...), 177 lượt phát trên loa phường, xã, thu hút 16.800 lượt theo dõi, tương tác; đăng tải thông tin trên loa thông tin phường, xã, lồng ghép vào Hội nghị của Ban công tác mặt trận phường, Hội Ban chấp hành Đảng bộ phường mở rộng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trực quan và góp phần xây dựng đội ngũ “hạt nhân kỹ năng số” tiên phong trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

2. Nhóm phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ các nhóm tiện ích

2.1. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

- Tạo tài khoản thông báo lưu trú trên cổng dịch vụ công cho **199** cơ sở lưu trú sử dụng phần mềm quản lý lưu trú ASM.

- Kết quả triển khai các thủ tục hành chính (*Từ 10/5/2024 đến 04/6/2024*):

(Phụ lục thống kê gửi kèm báo cáo)

- Kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ:

+ Bộ phận phận tiếp nhận và trả kết quả của Phòng, ban: Tính đến 31/5/2024 đã số hóa **1.761/1.761** hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (*đạt 100%*).

+ Bộ phận phận tiếp nhận và trả kết quả UBND các phường, xã: Tính đến 31/5/2024 đã số hóa **22.987/22.987** hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (*đạt 100%*).

- Đối với lực lượng Công an đã số hóa **34.920/34.920** hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (*đạt 100%*) thuộc trách nhiệm của Công an 16 phường, xã và các Đội nghiệp vụ thông qua hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của từng đơn vị (*trên các lĩnh vực: Cấp quản lý thẻ CCCD; Đăng ký quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; Định danh điện tử; Quản lý xuất nhập cảnh; Quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện; PCCC; Khiếu nại, tố cáo*) theo quy trình do Cục A08, C06, C07, C08 hướng dẫn để phục vụ đồng bộ lên kho dữ liệu điện tử kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Công an.

2.2. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế xã hội:

- Tính đến ngày 04/6/2024, Công an các phường, xã đã cập nhật thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cụ thể Hội Người cao tuổi: **2.781** trường hợp, Hội Nông dân: **1.994** trường hợp, Hội Cựu chiến binh: **133** trường hợp, Hội Chữ thập đỏ: **15** cá nhân/**02** tập thể, Người có công: **555** trường hợp, Thông tin người lao động: **27.736** trường hợp, Thông tin phương tiện: **13.998** tờ khai/**24.152** phương tiện.

- Cập nhật đối tượng được hưởng trợ cấp an sinh xã hội theo dữ liệu từ Bộ, Ban ngành đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư **8.229** trường hợp, dữ liệu cập nhật bổ sung từ DC01 mở rộng **4.700** trường hợp. Tính đến ngày 03/6/2024, Công an thành phố phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố triển khai thu thập, cập nhật thông tin an sinh xã hội và chi trả trợ cấp an sinh xã hội qua tài khoản ngân hàng, cụ thể: Rà soát **7.534** trường hợp thuộc diện an sinh xã hội trên địa bàn, trong đó có **3.904** trường hợp có tài khoản ngân hàng (đạt tỷ lệ 51,78% so với tổng đối tượng quản lý trên địa bàn), thực hiện chi trả qua tài khoản ngân hàng **3.904** trường hợp (đạt tỷ lệ 51,78% so với tổng đối tượng quản lý trên địa bàn và đạt 100% so với tổng số đối tượng có tài khoản ngân hàng) với tổng số tiền **1.584.779.000** đồng.

2.3. Nhóm phục vụ phát triển Công dân số:

- Công tác thu nhận hồ sơ CCCD và tài khoản định danh điện tử Quý II năm 2024 (từ ngày 10/3/2024 – 04/6/2024): Thu nhận **1.622** hồ sơ cấp CCCD (tiếp nhận **658** tờ khai CCCD trực tuyến), thu nhận **1.879** hồ sơ định danh điện tử mức 2 và **464** hồ sơ định danh điện tử mức 1; kích hoạt thành công **1.237** tài khoản, trong đó có **999** tài khoản định danh mức 2 và **238** tài khoản định danh mức 1. Tiếp nhận **03** đề nghị xác nhận số CMND, số CCCD qua Cổng dịch vụ công trực tuyến.

- Công tác tiếp nhận tin báo từ ứng dụng VNeID (từ ngày 10/3/2024 – 04/6/2024): Tiếp nhận **24** tin báo từ ứng dụng VNeID.

2.4. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư:

- Thực hiện công tác làm sạch dữ liệu trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cụ thể (từ ngày 10/3/2024 – 04/6/2024):

- Triển khai thực hiện rà soát đối với **2.244** trường hợp xác minh phạm nhân nguồn C10, cụ thể: Đã rà soát cập nhật thông tin **2.215** trường hợp, **17** trường hợp Công an phường, xã đang tiếp tục rà soát.

- Khắc phục trường hợp hộ không chủ hộ **03** trường hợp (phường Tân Tài, phường Phủ Hà, xã Thành Hải).

- Cập nhật thông tin lịch sử thường trú học sinh **42** trường hợp.

- Đối với các trường hợp tại phân hệ DC01 mở rộng – Thiếu CMND 9 số: Đã xử lý **08** trường hợp (06 trường hợp không có CMND 9 số, cập nhật thông tin CMND 9 số 02 trường hợp).

- Đối với các trường hợp tại phân hệ DC01 mở rộng – Thiếu các trường thông tin (*Tính đến 04/6/2024*): Đã cập nhật bổ sung thông tin **390** trường hợp, xác nhận không có thông tin để cập nhật **5.413** trường hợp.

- Đối với các trường hợp tại phân hệ DC01 mở rộng – Sai cấu trúc số định danh: Xác nhận đã tạo yêu cầu hủy số **31** trường hợp, **01** trường hợp đã điều chỉnh thông tin công dân theo cấu trúc số, **01** trường hợp công dân có đề nghị giữ lại số sai cấu trúc.

- Đối với các trường hợp tại phân hệ DC01 mở rộng – Đối chiếu dữ liệu cư trú với dữ liệu Điện lực: **100** trường hợp công dân có lịch sử thường trú tại địa bàn, **214** trường hợp công dân có lịch sử tạm trú trên địa bàn, **75** trường hợp công dân hiện đang thường trú/tạm trú trên địa bàn, **8.953** trường hợp công dân chưa từng thường trú/tạm trú trên địa bàn.

- Cập nhật, bổ sung thông tin đối với **3.978** trường hợp người được hưởng lương hưu trên dữ liệu dân cư.

- Trung tâm Y tế đã triển khai thực hiện, chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh trực thuộc đơn vị về việc tăng cường rà soát, cập nhật thực hiện đảm bảo mục tiêu tạo lập hồ sơ sức khỏe điện tử của người dân, cụ thể:

+ Khởi tạo Hồ sơ sức khỏe (phần A): **159.593/170.491** đạt 93,61%.

+ Số Hồ sơ sức khỏe đã cập nhật tiền sử và yếu tố nguy cơ (phần B): **84.471/159.593** đạt 52,93%.

+ Số Hồ sơ sức khỏe đã cập nhật thông tin tiêm chủng (phần C): **2.416/159.593** đạt 1,51% (*có phần mềm quản lý tiêm chủng riêng*).

+ Số Hồ sơ sức khỏe đã cập nhật thông tin khám chữa bệnh (phần D): **134.425/159.593** đạt 78,30%.

- Triển khai thực hiện mã QR để thanh toán tại 02 Phòng khám đa khoa khu vực Phan Rang và Tháp Chàm: Số lượt được quét thanh toán từ trong Quý II là **481** lượt, với tổng số tiền quét thanh toán là: **61.827.943** đồng, đạt tỷ lệ 28,16% (*481 lượt/1708 lượt phát sinh thu*).

- Đã xây dựng Kế hoạch số 961/KH-TTYT ngày 23/9/2022 về việc triển khai thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa tại Trạm Y tế xã Thành Hải: Số lượt được thực hiện từ ngày 01/12/2023 đến ngày 31/5/2024 là **66** lượt (có mở sổ lưu danh sách tại trạm).

- Đơn vị đã triển khai thực hiện khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế bằng Căn cước công dân gắn chíp:

+ Tổng số lượt khám chữa bệnh chung trong Quý II là: **47.824** lượt.

+ Tổng số lượt khám chữa bệnh bằng CCCD gắn chíp: **47.720** lượt; đạt tỷ lệ 99,78% (*47.720/47.824*). Trong đó: Số lượt tra cứu thành công là: **47.391** lượt; đạt tỷ lệ là 99,31% (*47.391/47.720*).

- Phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp tục đôn đốc các cơ sở giáo dục cập nhật thông tin và xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành (moet), cụ thể:

+ Cập nhật và xác thực mã định danh học sinh:

* Cấp Mầm non: Đã hoàn thành cập nhật mã định danh: **8.234** học sinh đạt tỷ lệ 93,44%. Xác thực thông tin cá nhân với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: **7.979** học sinh, đạt tỷ lệ 90,55%

* Cấp Tiểu học: Đã hoàn thành cập nhật mã định danh: **16.569** học sinh đạt tỷ lệ 99,91%. Xác thực thông tin cá nhân với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: **16.525** học sinh, đạt tỷ lệ 99,64%

* Cấp THCS: Đã hoàn thành cập nhật mã định danh: **10.839** học sinh đạt tỷ lệ 98,96%. Xác thực thông tin cá nhân với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: **10.798** học sinh, đạt tỷ lệ 98,58%.

+ Cập nhật và xác thực mã định danh nhân sự (giáo viên, nhân viên):

* Cấp Mầm non: Đã xác thực thông tin cá nhân với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: **1.013** người, đạt tỷ lệ 91,92%.

* Cấp Tiểu học: Đã xác thực thông tin cá nhân với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: **839** người, đạt tỷ lệ 99,76%.

* Cấp THCS: Đã xác thực thông tin cá nhân với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: **540** người, đạt tỷ lệ 99,63%.

III. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- Triển khai thực hiện Đề án 06 đã góp phần nâng cao nhận thức, tư duy trong công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, nhất là lực lượng cấp cơ sở trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm an ninh an toàn thông tin tất cả các cấp.

- Từng bước hoàn thiện hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia và Cơ sở dữ liệu chuyên ngành tích hợp thông tin vào tài khoản định danh và xác thực điện tử phục vụ công tác quản lý nhà nước đã góp phần nâng cao chất lượng thể chế, minh bạch hóa hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện thủ tục hành chính được tốt hơn, góp phần chống tiêu cực, nâng cao sự hài lòng của nhân dân đối với các cấp chính quyền.

2. Khó khăn, vướng mắc

- Công dân đến thực hiện thủ tục hành chính chỉ có một số ít sử dụng thành thạo điện thoại thông minh để thanh toán trực tuyến, không có tài khoản ngân hàng hoặc tài khoản ngân hàng không liên kết thanh toán trực tuyến. Bên cạnh đó, chỉ một số ngân hàng và ví điện tử hỗ trợ thanh toán nộp phạt qua Cổng dịch vụ công quốc gia, các kênh thanh toán còn chưa thống nhất, có ngân hàng thu phí, có ngân hàng không thu phí, mức thu phí giữa ngân hàng và ví điện tử có sự khác

nhau do đó ảnh hưởng do đó ảnh hưởng tới việc người dân tự thực hiện thủ tục hành chính, thanh toán trực tuyến còn hạn chế.

- Ứng dụng VNeID: Các giấy tờ được tích hợp trên ứng dụng VNeID chưa có văn bản quy phạm pháp luật cụ thể để thay thế các giấy tờ trong các giao dịch điện tử; thông tin Bảo hiểm y tế trên ứng dụng VNeID báo quá hạn nhưng thực tế trên thẻ Bảo hiểm y tế giấy vẫn còn hạn.

- Về Cổng dịch vụ công quốc gia:

+ Đối với các thủ tục hành chính liên thông: Chưa có tính năng xử lý đối với trường hợp xóa đăng ký thường trú trong trường hợp người chết là chủ hộ (*hộ có nhiều nhân khẩu*) nên Công an địa phương trả lại hồ sơ và yêu cầu người dân làm thủ tục đơn lẻ.

+ Cổng dịch vụ công trực tuyến chưa có thủ tục khai báo nơi ở hiện tại với công dân đang có nơi thường trú, thủ tục trên cổng dịch vụ công trực tuyến "*Khai báo thông tin về cư trú đối với người chưa đủ điều kiện đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú*" áp dụng đối với người dân không có cả nơi thường trú và tạm trú.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Thường xuyên quan tâm cải thiện hệ thống đường truyền trên hệ thống dữ liệu quốc gia về dân cư và dịch vụ công quốc gia, cải thiện nâng cấp phần mềm giải quyết thủ tục hành chính liên thông tạo điều kiện thuận lợi cho bộ phận tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính sớm trả kết quả cho người dân, hoàn thiện phương thức thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Đề nghị cấp có thẩm quyền có văn bản quy phạm pháp luật quy định cụ thể đối với các giấy tờ đã được tích hợp trên tài khoản định danh điện tử, ứng dụng VNeID. Khắc phục tình trạng thông tin Bảo hiểm y tế trên ứng dụng VNeID báo quá hạn nhưng thực tế trên thẻ Bảo hiểm y tế giấy vẫn còn hạn.

- Về Cổng dịch vụ công quốc gia:

+ Kiến nghị không áp đặt chỉ tiêu nộp phạt qua cổng dịch vụ công, thay vào đó sẽ hướng dẫn người dân thao tác thanh toán qua dịch vụ công trực tuyến đối với các trường hợp đủ điều kiện nộp phạt. Đối với các trường hợp không đủ điều kiện nộp phạt dịch vụ công trực tuyến thì để người vi phạm tự nộp phạt tại ngân hàng.

+ Cần có giải pháp để tất cả các ngân hàng, các ví điện tử đều có thể thực hiện nộp phạt trên Cổng dịch vụ công quốc gia và thống nhất mức thu chung (*nếu có*) khi thực hiện nộp phạt trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Tích hợp thêm tính năng nộp phạt trực tuyến với quyết định xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của UBND các cấp do lực lượng Công an tham mưu.

+ Kiến nghị không đặt chỉ tiêu tiếp nhận hồ sơ trực tuyến đối với các thủ tục cấp thẻ CCCD khi đã có thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, vì việc đăng ký tiếp nhận trực tuyến chỉ dừng lại ở việc lên lịch hẹn và công dân vẫn phải đến cơ quan Công an để thu nhận sinh trắc (*vẫn phải sử dụng tài khoản dịch vụ công trực tuyến/tài khoản định danh điện tử để gửi hồ sơ trong khi các trường*

hợp cấp thẻ chủ yếu là cấp lần đầu chưa có CCCD/CMND, cấp đổi khi thẻ CCCD/tài khoản định danh điện tử đã hết hạn, cấp lại do mất thẻ,...), thực tế không hiệu quả hơn so với tiếp nhận trực tiếp, thậm chí còn gây phiền hà cho người dân. Kiến nghị Bộ Công an nghiên cứu thay đổi phương thức nộp hồ sơ bằng cách sử dụng tài khai trực tuyến không thông qua sử dụng tài khoản dịch vụ công/tài khoản định danh điện tử.

+ Bổ sung thêm tính năng trả lại hồ sơ đối với thủ tục xác nhận CMND, số CCCD và thủ tục cấp CCCD lý do một số trường hợp gửi hồ sơ bị trùng nhiều lần hoặc không đủ điều kiện và hệ thống yêu cầu bắt buộc xử lý tiếp.

+ Bổ sung trên Cổng dịch vụ công quốc gia cho phép tiếp nhận trực tuyến thủ tục khai báo nơi ở hiện tại đối với công dân đã có nơi thường trú, nhằm đảm bảo tỷ lệ tiếp nhận trực tuyến đối với lĩnh vực đăng ký, quản lý cư trú.

- Hoàn thiện tính năng cung cấp chữ ký số cá nhân của công dân, xác thực thông tin các loại giấy tờ, tài liệu đính kèm trong hồ sơ người dân trên Cổng dịch vụ công quốc gia để đảm bảo xác thực thông tin hồ sơ.

- Chuẩn hóa, thống nhất chung định dạng các trường thông tin, dữ liệu trên hệ thống của các cơ quan, đơn vị để hạn chế tình trạng lỗi không đồng bộ dữ liệu.

V. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI


1. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 theo Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 26/02/2024 về triển khai Đề án 06 trên địa bàn thành phố năm 2024 và Công văn số 1350/UBND-CA ngày 22/3/2024 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Đẩy mạnh thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt đối với chi trả lương hưu, trợ cấp an sinh xã hội, cấp tài khoản an sinh xã hội cho các đối tượng được hưởng chính sách an sinh xã hội chưa có tài khoản và thực hiện chi trả trợ cấp an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho 100% người dân đã có tài khoản.


3. Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm muộn. Chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng khai thác dữ liệu dân cư. Số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức. Triển khai kho dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính các cấp.

4. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu, rộng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và nhân dân nhận thức đầy đủ, sâu sắc các nội dung cơ bản và trách nhiệm của các ngành, đoàn thể trong triển khai tài khoản định danh điện tử VNeID trong dịch vụ công trực tuyến, Luật Căn cước năm 2023 có hiệu lực từ 01/7/2024 tập trung “10 điểm mới của luật Căn cước”.

5. Thường xuyên thực hiện rà soát, cập nhật làm sạch cơ sở dữ liệu các ngành đảm bảo thông tin công dân “đúng, đủ, sạch, sống”. Tiếp tục triển khai các mô hình, giải pháp ứng dụng những tiện ích được phát triển từ nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Căn cước công dân và định danh điện tử.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn thành phố Quý II năm 2024, Tổ công tác Đề án 06 thành phố báo cáo Tổ công tác Đề án 06 tỉnh biết, theo dõi, chỉ đạo. 

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Phòng PC06 – Công an tỉnh;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Các thành viên Tổ công tác thành phố;
- Lưu: VT, CATP. 

TỔ TRƯỞNG



CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
Nguyễn Thành Phú

KẾT QUẢ TRIỂN KHAI DỊCH VỤ CÔNG THIẾT YẾU THEO ĐỀ ÁN 06

(Từ ngày 10/3/2024 đến 04/6/2024)

(Kèm theo Báo cáo số 255/BC-TCTĐA06 ngày 24/6/2024)

STT	Dịch vụ công trực tuyến	Kết nối Cổng DVC quốc gia	Đơn vị thực hiện	Tổng số hồ sơ		
				Tổng số hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến	Tỷ lệ %
1	Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ Căn cước công dân	Đã kết nối	Công an	3	3	100%
2	Cấp lại, đổi thẻ căn cước công dân	Đã kết nối	Công an	717	644	89,82%
3	Đăng ký thường trú	Đã kết nối	Công an	2583	2568	99,42%
4	Đăng ký tạm trú	Đã kết nối	Công an	429	412	96,04%
5	Khai báo tạm vắng	Đã kết nối	Công an	5	5	100%
6	Thông báo lưu trú	Đã kết nối	Công an	12551	12551	100%
7	Đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy	Đã kết nối	Công an	2066	2062	99,81%
8	Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình (phạt nguội)	Đã kết nối	Công an	37	37	100%
9	Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ).	Đã kết nối	TN và MT	166	62	37,35%
10	Đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế đối với người nộp thuế là hộ gia đình, cá nhân	Đã kết nối	Chi Cục thuế	401	374	93,27%
11	Đăng ký khai sinh	Đã kết nối	Tư pháp	1003	1003	100%
12	Đăng ký khai tử	Đã kết nối	Tư pháp	456	456	100%
13	Đăng ký kết hôn	Đã kết nối	Tư pháp	441	441	100%
14	Liên thông đăng ký khai sinh đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi	Đã kết nối	Tư pháp	1071	1071	100 %
15	Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú – Trợ cấp mai táng phí	Đã kết nối	Tư pháp	329	329	100%
Tổng				22258	22018	98,92%

KẾT QUẢ TRIỂN KHAI DVC THEO QUYẾT ĐỊNH 422/QĐ-TTg ngày 04/04/2022
(Từ ngày 10/3/2024 đến 04/6/2024)

STT	Dịch vụ công trực tuyến	Kết nối Cổng DVC quốc gia	Đơn vị thực hiện	Tổng số hồ sơ		
				Tổng số hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến	Tỷ lệ %
I. NHÓM DỊCH VỤ CÔNG THIẾT YẾU CỦA CÁ NHÂN						
1	Xác nhận thông tin về cư trú	Đã kết nối	Công an	526	525	99,81%